jump2group
17615 SEVEN PINES DR.,
BLDG. #1
SPRING, TX 77379
832 717 4321

Color side 1:
BLACK

Color side 2:
BLACK

Flat size:
17.5 x 24 in.

Finished size:
3.5 x 4 in.

Fold 1:
5-panel
accordion

Fold 2:
6-panel
accordion

Product Notices

© Copyright 2010–2021 HP Development Company, L.P.

The information contained herein is subject to change without notice. The only warranties for HP products and services are set forth in the express warranty statements accompanying such products and services. Nothing herein should be construed as constituting an additional warranty. HP shall not be liable for technical or editorial errors or omissions contained herein.

First Edition: August 2021

PRINTER: Replace this box with Printer-In (PI) Statement(s) as per spec. NOTE: This box is simply a placeholder. PI Statement(s) do not have to fit inside the box but should be placed in this area.

837059-829

Regulatory notices

This document provides country- and region-specific non-wireless and wireless regulatory notices and compliance information. For wireless regulatory notices and compliance information, see the section for your country or region in Wireless regulatory notices.

To download the latest version of this document, go to http://www.hp.com/support/manuals, and then follow the instructions to find your product.

Federal Communications Commission notice

This equipment has been tested and found to comply with the limits for a Class B digital device, pursuant to Part 15 of the FCC Rules. These limits are designed to provide reasonable protection against harmful interference in a residential installation. This equipment generates, uses, and can radiate radio frequency energy and, if not installed and used in accordance with the instructions, may cause harmful interference to radio communications. However, there is no guarantee that interference will not occur in a particular installation.

If this equipment does cause harmful interference to radio or television reception, which can be determined by turning the equipment off and on, the user is encouraged to try to correct the interference by one or more of the following measures:

- Reorient or relocate the receiving antenna.
- Increase the separation between the equipment and receiver.
- Connect the equipment into an outlet on a circuit different from that to which the receiver is connected.
- Consult the dealer or an experienced radio or television technician for help.

This device complies with Part 15 of the FCC Rules. Operation is subject to the following two conditions:

1. This device may not cause harmful interference, and
2. This device must accept any interference received, including interference that may cause undesired operation.

For questions regarding this product, write to:

HP Inc.

1501 Page Mill Road

Palo Alto, CA 94304

or call HP at (650) 857-1501.

To identify your product, refer to the part, series, or model number located on the product.

Modifications

The FCC requires the user to be notified that any changes or modifications made to this device that are not expressly approved by HP may void the user's authority to operate the equipment.

Cables

To maintain compliance with FCC Rules and Regulations, connections to this device must be made with shielded cables having metallic RFI/EMI connector hoods.

Products with wireless LAN devices or HP Mobile Broadband Modules

This device must not be co-located or operating in conjunction with any other antenna or transmitter.

WARNING! Exposure to Radio Frequency Radiation The radiated output power of this device is below the FCC radio frequency exposure limits. Nevertheless, the device should be used in such a manner that the potential for human contact is minimized during normal operation of tablet PCs with integrated modules.

During normal operation of tablet PCs with notebook computers with display's size of less than 533.4 cm (14 inch), To avoid the possibility of exceeding the FCC radio frequency exposure limits, human proximity to the antennas should not be less than 2.2 cm (1 inch). To identify the location of the internal antennas, refer to the computer display or device labels.

For more information about wireless, see the support info for your computer type, product name or model number.

WARNING! When using IEEE 802.11 a wireless LAN, this product is restricted to indoor use, due to its operation within the 5.15 to 5.25 GHz frequency range. FCC requires this product to be used indoors for the frequency range of 5.15 GHz to 5.25 GHz to reduce the potential for harmful interference to co-channel mobile satellite systems. High power radars are allocated as primary users of the 5.25 GHz to 5.35 GHz and 5.65 GHz to 5.85 GHz bands. These radar stations can cause interference with and/or damage this device. If your device is operating in the 5.15 GHz to 5.25 GHz band, there is a potential for harmful interference. If you suspect interference, HP recommends you discontinue the use of your wireless devices and contact the FCC to assist you.

Brazil notice

This equipment operates on a secondary non-interference basis. Do not protect it from interference, even if the interference is caused by a station of the same type. Do not cause interference to systems operating on a primary basis. For more information, see Anatel's Ato de Tecnologia Específica referente a equipamentos transmissores de radiação restrita, disponível no endereço da Anatel na internet.

Canada notices

The Class B digital apparatus meets all requirements of the Canadian Interference-Causing Equipment Regulations ICES-003, ISSUE 5 (B). If this device has WLAN or Bluetooth, it is certified as per standards of Industry Canada RSS 210 Device Licence. See the announcement or product label for the certification number. Operation is subject to the following two conditions: (1) this device may not cause interference, and (2) this device must accept any interference, including interference that may cause undesired operation of the device.

Avis Canadien

Cet appareil numérique de Classe B répond aux exigences de la réglementation du Canada relative aux équipements causant des interférences NMB-003, NUMÉRO 5 (B).

Si l'appareil est doté de WLAN ou Bluetooth, il est certifié aux normes d'Innovation, Sciences et Développement économique Canada RSS. Pour connaître le numéro de certification, consultez l'annonce ou l'étiquette du produit. L'utilisation de cet appareil est soumise aux deux conditions suivantes : (1) cet appareil ne doit pas causer d'interférences dangereuses, et (2) cet appareil doit accepter toute interférence reçue, y compris les interférences pouvant entraîner un fonctionnement indésirable de l'appareil.

Radiation Exposure Statement:

This product complies with the ISED Canada portable RF exposure limit set forth for an uncontrolled environment and are safe for intended operation as described in this manual. The further RF exposure reduction can be achieved if the product can be kept as far as possible from the user body or set the device to lower output power if such function is available.

Déclaration d'exposition aux radiations:

Ce produit est conforme aux limites d'exposition pour les appareils portables RF pour les mobiles (SAR) définies par le Canada et peut être utilisé en toute sécurité selon les instructions décrites dans ce manuel.

La portée peut être encore réduite si l'acheteur peut garder le produit à une distance maximale du corps ou si le périphérique est réglé sur une puissance inférieure si une telle fonction est disponible.

Korean notice

해당 무선설비는 전파혼신 가능성이 있으므로 인명안전과 관련된 서비스는 할 수 없음

Taiwan NCC notices

根據國家通訊傳播委員會低功率電波輻射性電機管理辦法

第十二條 經型式認證合格之低功率射頻電機，非經許可，公司、商號或使用者均不得擅自變更頻率、加大功率或變更原設計之特性及功能。

第十四條 低功率射頻電機之使用不得影響飛航安全及干擾合法通信；經發現有干擾現象時，應立即停用，並改善至無干擾時方得繼續使用。

前項合法通信，指依電信法規定作業之無線電通信。低功率射頻電機須忍受合法通信或工業、科學及醫用電波輻射性電機設備之干擾。

Vietnamese notice

Cảnh báo về sóng vô tuyến

Thông tin dưới đây dành cho các sản phẩm có chứa thiết bị vô tuyến được chứng nhận.

Công suất đầu ra của thiết bị thu phát sóng vô tuyến (bao gồm cả ăng ten) của sản phẩm này thấp hơn giới hạn của Cơ quan Quản lý Viễn thông Hoa Kỳ (FCC). Do đó, người dùng nên sử dụng sản phẩm theo cách thức sao cho khả năng tiếp xúc của người với ăng ten là tối thiểu trong quá trình hoạt động bình thường. Để xác định vị trí của ăng ten trong trường hợp cần thiết, hãy tham khảo màn hình máy tính hoặc nhãn thiết bị.

Để biết thêm thông tin về thiết bị vô tuyến, hãy xem thông tin hỗ trợ cho loại máy tính, tên sản phẩm hoặc số kiểu máy của bạn.

CẢNH BÁO! Khi sử dụng thiết bị LAN không dây IEEE 802.11 a, sản phẩm này bị giới hạn chỉ sử dụng trong nhà, do hoạt động trong dải tần số từ 5,15 đến 5,25 GHz. FCC yêu cầu sản phẩm này phải được sử dụng trong nhà đối với dải tần số từ 5,15 GHz đến 5,25 GHz để giảm khả năng gây nhiễu có hại cho các hệ thống vệ tinh di động dùng chung kênh. Các trạm rađa công suất cao được phân bổ làm người dùng chính của các dải tần từ 5,25 GHz đến 5,35 GHz và từ 5,65 GHz đến 5,85 GHz. Các trạm rađa này có thể gây nhiễu và/hoặc làm hỏng thiết bị này. Nếu thiết bị của bạn đang hoạt động trong dải tần từ 5,15 GHz đến 5,25 GHz, có khả năng gây nhiễu có hại. Nếu nghi ngờ có nhiễu, HP khuyến nghị bạn ngừng sử dụng thiết bị không dây và liên hệ với FCC để được hỗ trợ.

Mexico notice

Aviso para México

La operación de este equipo está sujeta a las siguientes dos condiciones: (1) es posible que este equipo o dispositivo no cause interferencia perjudicial y (2) este equipo o dispositivo debe aceptar cualquier interferencia, incluyendo la que pueda causar su operación no deseada.

Para consultar avisos normativos de productos inalámbricos como módulos de banda ancha móvil de HP, vaya a la sección correspondiente a su país o región en Avisos normativos para dispositivos inalámbricos.

Japan notice

Japan Class B Statement

この装置は、クラスB情報技術装置です。この装置は、家庭環境で使用することを目的としていますが、この装置がラジオやテレビジョン受信機に近接して使用されると、受信障害を引き起こすことがあります。取扱説明書に従って正しい取り扱いをしてください。 VCCI-B

Japan notice

日本向け

VCCI-B

5GHz 帯を使用する場合の注意

この機器は、クラスB機器です。この製品は、5GHz帯を使用する場合、屋内での使用を想定しています。5GHz帯を使用する場合、電波法により屋内での使用が義務付けられています。

無線LAN、無線WAN、および/またはBluetooth機能モデルの場合

この製品は、日本国内でのみ使用されることを想定しています。日本国外で使用された場合、電波法や各国の無線規格などに違反することがあります。

2.5 ワット、この機器から移動体通信用の電波が発生されます。この機器を使用する前に、近くの人体から離れる距離を設定するか又は電波の発射を停止させるように設定する必要があります。下記の機能について詳細は、各機種の取扱説明書を参照してください。

この機器は、この機器から移動体通信用の周波数帯と電力等級並びに狭小な構内において使用される事が想定される場合、その旨の表示

jump2group

17015 SEVEN PINES DR.,
BLDG. #1
SPRING, TX 77379

832 717 4331

Color side 1: BLACK

Color side 2: BLACK

Flat size: 17.5 x 24 in.

Finished size: 3.5 x 4 in.

Fold 1: 5-panel accordion

Fold 2: 6-panel accordion

Informacje na temat baterii wymienianych przez użytkownika

Jeśli bateria została wyeksploatowana, nie należy jej wyrzucać wraz z odpadkami z gospodarstwa domowego. Należy ją zutylizować zgodnie z właściwymi przepisami dotyczącymi utylizacji baterii komputera.

Firma HP zachęca swoich klientów, aby oddawać do recyklingu zużyty sprzęt elektroniczny, oryginalne kasety do drukarek HP, ...

Föreskrifter för batterier som kan bytas av användaren

När ett batteri har tjänat ut får du inte kassera det som hushållsavfall. Följ lokal lagstiftning och de regler som gäller för kassering av datorbatterier i ditt område.

HP rekommenderar sina kunder att återvinna använd elektronisk maskinvara, förpackningar till HPs originalfärgpatroner och laddningsbara batterier. Mer information om återvinningsprogram ...

Bemærkning vedrørende lydstyrk... og øretelefon

頭戴式耳機與耳塞式耳機的音量注意事項

為避免可能造成聽力受損，請勿長時間使用高音量。在使用頭戴式耳機或耳塞式耳機之前，請始終將音量重設為較低水平。

出於您自身安全的考慮，請使用符合 EN 50332-2 耳機限制的頭戴式耳機或耳塞式耳機。

如果 HP 產品附有頭戴式耳機或耳塞式耳機，這個組合符合 EN 50332-1 規定。

Taiwan notices

使用過度恐傷害視力

注意事項:

(1) 使用 30 分鐘請休息 10 分鐘。

(2) 未滿 2 歲幼兒不看螢幕，2 歲以上每天看螢幕不要超過 1 小時。

公司資訊:
台灣惠普資訊科技股份有限公司
台北市南港區經貿二路 66 號 10 樓

Environmental notices

Electronic hardware and battery recycling

HP encourages customers to recycle used electronic hardware, HP original print cartridges, and rechargeable batteries. For more information about recycling programs, see the HP website at http://www.hp.com/recycle.

Disposal of waste equipment by users

This symbol means do not dispose of your product with your other household waste. Instead, you should protect human health and the environment by handing over your waste equipment to a designated collection point for the recycling of waste electrical and electronic equipment. For more information, please contact your household waste disposal service or go to http://www.hp.com/recycle.

Изхвърляне на отпадъчно оборудване от потребителите

Този символ означава да не изхвърляте своя продукт с другите битови отпадъци. Вместо това трябва да пазите човешкото здраве и околната среда, като предавате своето отпадъчно оборудване на специално определен събирателен пункт за рециклиране на отпадъчно електрическо и електронно оборудване. За повече информация, моля, свържете се с вашата служба за изхвърляне на битови отпадъци или отидете на адрес: http://www.hp.com/recycle.

Likvidace odpadních zařízení uživateli

Tento symbol znamená, že produkt nesmí být likvidován s komunálním odpadem. Chraňte lidské zdraví a životní prostředí a odevzdávejte odpadní zařízení na místech určených ke sběru odpadních elektrických a elektronických zařízení k recyklaci. Další informace získáte u své společnosti zajišťující odvoz odpadu nebo je naleznete na stránkách http://www.hp.com/recycle.

Brugeres bortskaffelse af kasseret udstyr

Dette symbol betyder, at du ikke må bortskaffe dit produkt sammen med andet husholdningsaffald. I stedet bør du beskytte både menneskers helbred og miljøet ved at videregive brugt udstyr, som skal bortskaffes, til en genbrugsstation som tager imod elektrisk og elektronisk udstyr på et nærmere angivet opsamlingssted. For mere information bedes du kontakte dit renovationsselskab eller gå til http://www.hp.com/recycle.

Fachgerechte Entsorgung

Dieses Symbol weist darauf hin, dass das Produkt nicht über den normalen Hausmüll entsorgt werden darf. Stattdessen sollten Sie Ihre Altgeräte zum Schutz der Gesundheit und der Umwelt zur Entsorgung einer dafür vorgesehenen Recyclingstelle für elektrische und elektronische Geräte übergeben. Weitere Informationen erhalten Sie bei den örtlichen Abfallentsorgungsbetrieben und auf der HP Website unter http://www.hp.com/recycle.

Seadmete kasutuselt kõrvaldamine kasutajate poolt

See sümbol tähendab, et toodet ei tohi visata majapidamisjäätmete hulka. Selle asemel tuleb kaitsta ...

...

infrator às sanções previstas em lei. Após o uso, as pilhas e/ou baterias dos produtos HP deverão ser entregues ao estabelecimento comercial ou rede de assistência técnica autorizada pela HP.

Para maiores informações, inclusive sobre os pontos de recebimento, acesse: http://www.hp.com.br/reciclar.

Chemical substances

HP is committed to providing our customers with information about the chemical substances in our products as needed to comply with legal requirements such as REACH (Regulation EC No1907/2006 of the European Parliament and the Council). A chemical information report for this product can be found at http://www.hp.com/go/reach.

Χημικές ουσίες

Η HP δεσμεύεται να παρέχει στους πελάτες της πληροφορίες σχετικά με τις χημικές ουσίες των προϊόντων της, όπως απαιτείται για τη συμμόρφωση με τις νομικές απαιτήσεις, όπως ο κανονισμός REACH (Κανονισμός ΕΚ Αρ. 1907/2006 του Ευρωπαϊκού Κοινοβουλίου και του Συμβουλίου). Μια αναφορά χημικών πληροφοριών για το συγκεκριμένο προϊόν διατίθεται στη διεύθυνση http://www.hp.com/go/reach.

Substances chimiques

HP s'engage à fournir à ses clients des informations concernant les substances chimiques contenues dans ses produits, conformément aux dispositions légales telles que REACH (Règlement CE n° 1907/2006 du Parlement Européen et du Conseil de l'Union Européenne). Un rapport d'informations sur les substances chimiques de ce produit est disponible à l'adresse http://www.hp.com/go/reach.

Kjemiske stoffer

HP forplikter seg til å gi sine kunder opplysninger om de kjemiske stoffene i produktene sine der det er nødvendig for å overholde lovpålagte krav, for eksempel REACH (EC-forskrift nr. 1907/2006 fra det europeiske parlamentrådet). Du finner en rapport med kjemisk informasjon for dette produktet på http://www.hp.com/go/reach.

Substancje chemiczne

Firma HP jest zaangażowana w dostarczanie klientom informacji o substancjach chemicznych występujących w wytwarzanych przez siebie produktach zgodnie wymaganiami prawnymi takimi jak REACH (Regulacja WE Nr 1907/2006 Parlamentu Europejskiego i Rady Europy). Raport zawierający informacje chemiczne dotyczące tego produktu jest dostępny pod adresem http://www.hp.com/go/reach.

China environmental notices

回收信息说明

惠普公司对废弃的电子计算机（笔记本电脑）提供回收服务，更多信息请登陆 http://www.hp.com.cn/hardwarerecycle

环境标志信息

笔记本电脑已在中国环境标志认证产品的范围中，环境标志表明该产品不仅品质合格，而且在生产、使用和处理处置过程中符合特定的环境保护要求，与同类产品相比，具有低毒少害、节约资源等环境优势，在国家环境保护部网站 (http://www. sepa.gov.cn) 上可浏览到关于环境标志的信息。

产品中有害物质或元素的名称及含量

根据中国《电器电子产品有害物质限制使用管理办法》

部件名称	铅 (Pb)	汞 (Hg)	镉 (Cd)	六价铬 (Cr(VI))	多溴联苯 (PBB)	多溴二苯醚 (PBDE)
电池	X	0	0	0	0	0
电缆	X	0	0	0	0	0
摄像头	X	0	0	0	0	0
机箱/其他	X	0	0	0	0	0
闪存读卡器	X	0	0	0	0	0
软盘驱动器	X	0	0	0	0	0
硬盘驱动器	X	0	0	0	0	0
耳机	X	0	0	0	0	0
I/O PCA	X	0	0	0	0	0
键盘	X	0	0	0	0	0
液晶显示器 (LCD) 面板	X	0	0	0	0	0
介质（CD/DVD/ 软盘）	0	0	0	0	0	0
内存	X	0	0	0	0	0
主板、处理器、散热器	X	0	0	0	0	0
鼠标	X	0	0	0	0	0
光盘驱动器	X	0	0	0	0	0
对接设备选件	X	0	0	0	0	0
电源适配器	X	0	0	0	0	0
电源组	X	0	0	0	0	0
电源	X	0	0	0	0	0
遥控器	X	0	0	0	0	0
智能卡/Java™ 卡读卡器	X	0	0	0	0	0
外接扬声器	X	0	0	0	0	0
电视调谐器	X	0	0	0	0	0
USB 闪存驱动器	X	0	0	0	0	0
USB 集线器	X	0	0	0	0	0
网络摄像头	X	0	0	0	0	0
无线接收器	X	0	0	0	0	0
无线网卡	0	0	0	0	0	0

本表格依据S... [illegible]

#2 第二分類: 具揚聲器之產品
#2 Group of products: Accessories that have speaker function

喇叭
Speakers

單元 Unit	鉛 (Pb)	汞 (Hg)	鎘 (Cd)	六價鉻 (Cr^{+6})	多溴聯苯 (PBB)	多溴二苯醚 (PBDE)
電路板 Circuit board	—	○	○	○	○	○
外殼 Shell	○	○	○	○	○	○
金屬結構件 Metal part	—	○	○	○	○	○
揚聲器 Speaker	—	○	○	○	○	○
線材 Cable	—	○	○	○	○	○

備考 1：「超出 0.1wt%」及「超出 0.01wt%」係指限用物質之百分比含量超出百分比含量基準值。
Note 1: "Exceeding 0.1 wt %" and "exceeding 0.01 wt %" indicate that the percentage content of the restricted substance exceeds the reference percentage value of presence condition.
備考 2：「○」係指該項限用物質之百分比含量未超出百分比含量基準值。
Note 2: "○" indicates that the percentage content of the restricted substance does not exceed the percentage of reference value of presence.
備考 3：「—」係指該項限用物質為排除項目。
Note 3: "—" indicates that the restricted substance corresponds to the exemption.

#3 第三分類: 具讀寫裝置之產品
#3 Group of products: Accessories that have read/write function

包含產品類別: CD/DVD/軟碟機讀寫產品, 儲存裝置(外接HDD/SSD硬碟, USB隨身碟), 連接埠擴充設備, 晶片讀卡機, 磁卡讀卡機, 觸控筆, 觸控盤, 條碼機, 指紋辨識裝置
CD/DVD/Floppy device, storage device (external HDD/SSD, USB flash drive), docking, card reader, writing device (stylus, pen), one-to-multiple hub, touch mat, magnetic stripe reader, bar code scanner, fingerprint reader, port replicator/ USB hub

單元 Unit	鉛 (Pb)	汞 (Hg)	鎘 (Cd)	六價鉻 (Cr^{+6})	多溴聯苯 (PBB)	多溴二苯醚 (PBDE)
電路板 Circuit board	—	○	○	○	○	○
外殼 Shell	○	○	○	○	○	○
金屬結構件 Metal part	—	○	○	○	○	○
讀寫元件 Read/write component	—	○	○	○	○	○

備考 1：「超出 0.1wt%」及「超出 0.01wt%」係指限用物質之百分比含量超出百分比含量基準值。
Note 1: "Exceeding 0.1 wt %" and "exceeding 0.01 wt %" indicate that the percentage content of the restricted substance exceeds the reference percentage value of presence condition.
備考 2：「○」係指該項限用物質之百分比含量未超出百分比含量基準值。
Note 2: "○" indicates that the percentage content of the restricted substance does not exceed the percentage of reference value of presence.
備考 3：「—」係指該項限用物質為排除項目。
Note 3: "—" indicates that the restricted substance corresponds to the exemption.

#4 第四分類: 內插裝置之產品
#4 Group of products: Accessories that have PCB as main part

包含產品類別: 記憶卡, 顯卡, 網卡, 以及其他內插卡
Memory card, network card, graphic card, and other internal add-on cards

單元 Unit	鉛 (Pb)	汞 (Hg)	鎘 (Cd)	六價鉻 (Cr^{+6})	多溴聯苯 (PBB)	多溴二苯醚 (PBDE)
電路板 Circuit board	—	○	○	○	○	○
主動元件（電晶體及積體電路）Active component (transistors and integrated circuits)	—	○	○	○	○	○
被動元件（電阻及電容）Passive component (resistors and capacitors)	—	○	○	○	○	○
焊料 Solder	—	○	○	○	○	○

備考 1：「超出 0.1wt%」及「超出 0.01wt%」係指限用物質之百分比含量超出百分比含量基準值。
Note 1: "Exceeding 0.1 wt %" and "exceeding 0.01 wt %" indicate that the percentage content of the restricted substance exceeds the reference percentage value of presence condition.
備考 2：「○」係指該項限用物質之百分比含量未超出百分比含量基準值。
Note 2: "○" indicates that the percentage content of the restricted substance does not exceed the percentage of reference value of presence.
備考 3：「—」係指該項限用物質為排除項目。
Note 3: "—" indicates that the restricted substance corresponds to the exemption.

#5 第五分類: 其他一般配件類產品
#5 Group of products: Other accessories that do not have an outstanding function

包含產品類別: 鍵盤, 滑鼠, 電源供應器, 充電器, 無線影音訊號收放裝置
Mouse, keyboard, power supply, battery charger, wireless video module, video ingest module

單元 Unit	鉛 (Pb)	汞 (Hg)	鎘 (Cd)	六價鉻 (Cr^{+6})	多溴聯苯 (PBB)	多溴二苯醚 (PBDE)
電路板 Circuit board	—	○	○	○	○	○
外殼 Shell	○	○	○	○	○	○
金屬結構件 Metal part	—	○	○	○	○	○
線材 Cable	—	○	○	○	○	○

備考 1：「超出 0.1wt%」及「超出 0.01wt%」係指限用物質之百分比含量超出百分比含量基準值。
Note 1: "Exceeding 0.1 wt %" and "exceeding 0.01 wt %" indicate that the percentage content of the restricted substance exceeds the reference percentage value of presence condition.
備考 2：「○」係指該項限用物質之百分比含量未超出百分比含量基準值。
Note 2: "○" indicates that the percentage content of the restricted substance does not exceed the percentage of reference value of presence.
備考 3：「—」係指該項限用物質為排除項目。
Note 3: "—" indicates that the restricted substance corresponds to the exemption.

#6 第六分類: 其他類列印產品
#6 Group of products: Other printer products

包含產品類別: 熱感式印表機
Thermal receipt printer

單元 Unit	鉛 (Pb)	汞 (Hg)	鎘 (Cd)	六價鉻 (Cr^{+6})	多溴聯苯 (PBB)	多溴二苯醚 (PBDE)
電路板 Circuit board	—	○	○	○	○	○
外殼 Shell	○	○	○	○	○	○
金屬結構件 Metal part	—	○	○	○	○	○
印字頭 Print head	—	○	○	○	○	○
馬達 Motor	—	○	○	○	○	○
滾輪 Paper roller	—	○	○	○	○	○

備考 1：「超出 0.1wt%」及「超出 0.01wt%」係指限用物質之百分比含量超出百分比含量基準值。
Note 1: "Exceeding 0.1 wt %" and "exceeding 0.01 wt %" indicate that the percentage content of the restricted substance exceeds the reference percentage value of presence condition.
備考 2：「○」係指該項限用物質之百分比含量未超出百分比含量基準值。
Note 2: "○" indicates that the percentage content of the restricted substance does not exceed the percentage of reference value of presence.

India restriction of hazardous substances (RoHS)

This product, as well as its related consumables and spares, complies with the reduction in hazardous substances provisions of the "India E-waste Rule 2016." It does not contain lead, mercury, hexavalent chromium, polybrominated biphenyls or polybrominated diphenyl ethers in concentrations exceeding 0.1 weight % and 0.01 weight % for cadmium, except where allowed pursuant to the exemptions set in Schedule 2 of the Rule.

Japan restriction of hazardous substances (RoHS)

特定有害物質の使用制限（RoHS）（日本向け）

2008年、日本における製品含有表示方法、JIS0950改定版が公示されました。製造事業者は、2006年7月1日以降に販売される電気・電子機器の特定化学物質の含有に付きまして情報提供を義務付けられています。製品の部材表示につきましては、http://www.hp.com/go/jisc0950/を参照してください。

A Japanese regulatory requirement, defined by specification JIS C 0950, 2008, mandates that manufacturers provide Material Content Declarations for certain categories of electronic products offered for sale after July 1, 2006. To view the JIS C 0950 material declaration for this product, visit http://www.hp.com/go/jisc0950.

Turkey EEE Regulation

In conformity with the EEE Regulation.

EEE yönetmeliğine uygundur.

Ukrainian notice

The equipment complies with requirements of the Technical Regulation, approved by the Resolution of Cabinet of Ministry of Ukraine as of December 3, 2008 No 1057, in terms of restrictions for the use of certain dangerous substances in electrical and electronic equipment.

Обмеження на наявність небезпечних речовин (Україна)

Обладнання відповідає вимогам Технічного регламенту щодо обмеження використання деяких небезпечних речовин в електричному та електронному обладнанні, затвердженого постановою Кабінету Міністрів України від 3 грудня 2008 № 1057.

Information for European Union Commission Regulation 1275/2008

To locate product power consumption data, including when the product is in networked standby with all wired network ports connected and wireless devices connected, refer to section P14 "Additional information" of the product IT ECO Declaration at http://www.hp.com/hpinfo/globalcitizenship/environment/productdata/itecodesktop-pc.html.

Where applicable, activate and deactivate a wireless network using the instructions included in the product user guide or the operating system. Information is also available at http://www.hp.com/support.

Информация за наредба на ЕК 1275/2008

За да намерите данни за консумацията на енергия, включително когато продуктът е в състояние на готовност в мрежата с всички части на кабелната мрежа свързани, направете справка със секция P14 „Допълнителна информация" на IT ECO декларацията на продукта на адрес http://www.hp.com/hpinfo/globalcitizenship/environment/productdata/itecodesktop-pc.html.

Където е приложимо, активирайте или деактивирайте безжична мрежа, като използвате инструкциите, включени в ръководството за потребителя на продукта или в операционната система. Информация също така е налична на адрес http://www.hp.com/support.

Πληροφορίες για τον κανονισμό 1275/2008 της Ευρωπαϊκής Επιτροπής

...